

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2019/HS-ST**
Ngày: 18-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Ông **Trần Văn Xuân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại Phân trại K, Trại giam X, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN QUANG H (B), sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TH, xã HN 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại K Trại giam X – Cục quản lý giam giữ Bộ Công an; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị Thu C, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Có 01 tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 643/2007/HSST ngày 25-10-2007, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 372/2008/HSST ngày 16-7-2008 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp với 11 năm tù về tội “Cướp tài sản” và tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại Bản án số 643/2007/HSST ngày 25-10-2007, của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai, buộc Nguyễn Quang H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 18 năm tù.

Nhân thân:

+ Ngày 16-11-2001, bị Toà án nhân dân huyện TN, tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, ngày 02-8-2003 đã chấp hành xong bản án.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1984. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Tổ 6, KP 1, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

+ Anh **Nguyễn Hữu L**, sinh năm 1974. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

+ Anh **Tạ Long T**, sinh năm 1988. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp PV, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lữ Thanh G**, sinh năm 1984. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Ấp TL, xã XT, huyện X, T.Đồng Nai.

+ Anh **Nguyễn Nhật C**, sinh năm 1982. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố L, T.Đồng Nai.

+ Anh **Nguyễn Công Đ**, sinh năm 1988. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Phân trại K Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

+ Anh **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1986. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Đang chấp hành án tại Phân trại K, Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

+ Anh **Phan Ngọc E**, sinh năm 1984. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Đang chấp hành án tại Phân trại K, Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

+ Anh **Lâm Thanh P**, sinh năm 1961. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Đang chấp hành án tại Phân trại K, Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

+ Anh **Nguyễn Đức D**, sinh năm 1973. *(Có mặt)*

Địa chỉ: Đang chấp hành án tại Phân trại K, Trại giam X – Cục C10 Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang H là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Đội 8, Phân trại K, Trại giam X, Cục cảnh sát quản lý trại giam, Cơ sở giáo dục bắt buộc, Trường giáo dưỡng, Bộ Công an thuộc xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, trong thời gian chấp hành án, H đã nhiều lần vi phạm nội quy, kỷ luật trại giam.

Đầu giờ chiều ngày 20-6-2019, H đang lao động thì báo với cán bộ là mệt, xin được khám bệnh. Đồng chí U là cán bộ y tế khám bệnh cho H, do huyết áp cao

và sốt nên cho H nghỉ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H tự ý đi từ buồng giam I.3+4 ra sân trại la hét, chửi bới, xúc phạm đến Hội đồng cán bộ trại giam. Sau đó, H chạy đến trước cửa khu giam II.3+4 giật một cái bay (loại dùng trong xây dựng), lưỡi kim loại, đẹp, rộng 05cm, dài 10cm, cán gỗ tròn, dài 15cm, từ tay phạm nhân Lâm Thanh P đang làm cỏ rồi mang ra sân trại mài lưỡi bay xuống nền để làm sắc lưỡi bay và tiếp tục la hét, có lời nói xúc phạm Hội đồng cán bộ trại giam. Nhận được thông tin, Ban lãnh đạo Trại giam X phân công anh Nguyễn Văn N là cán bộ giáo dục đến để gặp gỡ, thuyết phục, yêu cầu H chấm dứt hành vi vi phạm nội quy trại giam. Khi anh N đến yêu cầu H bỏ cái bay xuống, chấm dứt hành vi vi phạm, nhưng H không chấp hành mà tiếp tục la hét, có lời nói xúc phạm anh N: “*Ông là cán bộ giáo dục chứ gì, ông hùa theo bọn chó đó ép tôi phải không*”, anh N nói: “*Không ai ép ai cả, anh cứ bình tĩnh tôi sẽ làm việc với anh*”. H không chấp hành, tiếp tục chửi, đồng thời dùng cái bay chém anh N, anh N đưa tay trái lên đỡ, bị chém trúng vào cẳng tay trái gây thương tích. Sau khi chém anh N, H dùng bay tự rạch vào tay mình và tiếp chửi Hội đồng cán bộ trại giam. Sau đó, lực lượng cán bộ Trại giam X đã khống chế bắt giữ và lập biên bản phản ánh sự việc.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn N bị 01 vết xước da dài 02cm, tại cẳng tay trái.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 (Một) cái bay (loại dùng trong xây dựng), lưỡi kim loại, đẹp, rộng 05cm, dài 10cm, cán gỗ tròn, dài 15cm; 01 (Một) cái USB ghi âm quá trình lấy lời khai Nguyễn Quang H.

Bản cáo trạng số **110/CT-VKSXL** ngày 27-8-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, truy tố Nguyễn Quang H về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo Khoản 1, Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Chống người thi hành công vụ*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang H về tội: “*Chống người thi hành công vụ*”. Hành vi của bị cáo là tái phạm. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị nhiễm HIV. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Điều 330; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ **02 năm 6 tháng** đến **03 năm tù**, tổng hợp với phần hình phạt tù còn lại của Bản án số 372/2008/HSST ngày 16-7-2008, của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của bị hại anh Nguyễn Văn N: Từ chối giám định thương tật, không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quang H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nguyễn Quang H là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại K, Trại giam X. Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 20-6-2019, H đã có hành vi la hét, xúc phạm cán bộ trại giam. Anh Nguyễn Văn N là cán bộ giáo dục của trại giam đến thuyết phục, yêu cầu H chấm dứt việc la hét, xúc phạm cán bộ trại giam. H không chấp hành mà dùng cái bay mài sắc, chém anh Nguyễn Văn N, anh N dùng tay đỡ nên bị 01 vết xước da dài 02cm, tại cẳng tay trái. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”, theo Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo không chấp hành và xâm phạm đến sức khỏe của cán bộ trại giam đang thi hành nhiệm vụ, xâm phạm đến hoạt động quản lý giam giữ của Nhà nước. Nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là dùng vũ lực gây cản trở người thi hành công vụ, nên bị xét xử theo Khoản 1, Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành án phạt tù, nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị nhiễm HIV, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt của tội này, còn phải tổng hợp với phần hình phạt tù còn lại tại Bản án số 372/2008/HSST ngày 16-7-2008, của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tính đến ngày 20-6-2019, đã chấp hành 12 năm 01 tháng 18 ngày, còn lại 05 năm 10 tháng 12 ngày.

[5] *Về dân sự:*

Anh Nguyễn Văn N từ chối giám định thương tật và không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

- 01 (Một) cái bay (loại dùng trong xây dựng), lưỡi kim loại, dẹp, rộng 05cm, dài 10cm, cán gỗ tròn, dài 15cm, bị cáo sử dụng chém anh N, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) cái USB ghi âm quá trình lấy lời khai Nguyễn Quang H, là tài liệu dùng làm chứng cứ, nên lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng Khoản 1, Điều 330; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Quang H – 02 năm 6 tháng (*Hai năm sáu tháng*) tù.

Tổng hợp với phần hình phạt tù còn lại tại Bản án số 372/2008/HSST ngày 16-7-2008, của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tính đến ngày 20-6-2019, đã chấp hành được 12 năm 01 tháng 18 ngày, còn lại 05 năm 10 tháng 12 ngày. Buộc Nguyễn Quang H chấp hành hình phạt chung là **08 (Tám) năm 04 (Bốn) tháng 12 (Mười hai) ngày**, thời hạn tù tính từ ngày **20-6-2019**.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái bay (loại dùng trong xây dựng), lưỡi kim loại, dẹp, rộng 05cm, dài 10cm, cán gỗ tròn, dài 15cm. Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **28-8-2019**.

2.2. Lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) cái USB ghi âm quá trình lấy lời khai Nguyễn Quang H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang H nộp **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Trại giam Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã HN, H.TB;
- Bị cáo; đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng